TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 23/7/2019
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Ánh Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Võ Quang Truyền**.

2. Ông **Phạm Thanh Phong**.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành tham gia phiên tòa: Bà **Trần Kim Hồng** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 453/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tạ Thị Kim Ph, sinh năm 1963; Trú tại: Số 16/8 tổ 15, ấp Long H, xã Trường Tây, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Huỳnh Văn Nh, sinh năm 1967; Trú tại: Số 3/8B ấp Long H, xã Trường Tây, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

(Bà Ph, ông Nh có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 10/6/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Tạ Thị Kim Ph trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nh tự nguyện chung sống vợ chồng, không có đăng ký kết hôn năm 1991 cho đến nay. Vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2006 phát sinh mâu thuẫn do tình cảm vợ chồng không còn, anh Nh bỏ nhà đi sống tại nhà bạn bè cho đến nay, anh chị ly thân, anh Nh cũng không về nhà không quan tâm đến con. Nay chị Ph nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc, chị xin ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung Tạ Minh Nh, sinh năm 1993. Con đã thành niên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ph trình bày không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Huỳnh Văn Nh trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Anh thống nhất lời trình bày của chị Ph về thời gian chung sống vợ chồng từ năm 1991 không có đăng ký kết hôn và đã ly thân từ năm 2006 cho đến nay. Nay anh chị thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung Tạ Minh Nh, sinh năm 1993. Con đã thành niên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nh trình bày không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành phát biểu ý kiến:***

Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Chị Ph và anh Nh chung sống vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn nên đề nghị tuyên bố không công nhận anh chị là vợ chồng. Về con chung, anh chị có một người con là Tạ Minh Nh, sinh năm 1993. Con đã thành niên không yêu cầu tòa án giải quyết. Anh chị không có tài sản chung và nợ chung nên không đặt ra giải quyết. Tính án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Tạ Thị Kim Ph và bị đơn anh Huỳnh Văn Nh đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Ph, anh Nh là có căn cứ theo quy định tại các Điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Tạ Thị Kim Ph và anh Huỳnh Văn Nh tự nguyện chung sống vợ chồng năm 1991, không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian sống chung có hạnh phúc nhưng do bất đồng quan điểm sống nên giữa anh chị phát sinh mâu thuẫn, anh chị ly thân từ năm 2006 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Ph và anh Nh thống nhất ly hôn. Xét thấy, việc chị Ph và anh Nh chung sống không có đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 9, Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình nên căn cứ vào Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận chị Ph và anh Nh là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Ph và anh Nh có một người con tên Tạ Minh Nh, sinh năm 1993. Con đã thành niên anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ph và anh Nh đều trình bày không có, không yêu cầu tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành về việc giải quyết vụ án phù hợp với những nhận định nêu trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 9, 14, 53 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố không công nhận chị Tạ Thị Kim Ph và anh Huỳnh Văn Nh là vợ chồng.

2. Về con chung: Chị Ph và anh Nh có một người con tên Tạ Minh Nh, sinh năm 1993. Con đã thành niên không yêu cầu tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ph và anh Nh trình bày không có, không yêu cầu tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Tạ Thị Kim Ph phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ph đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0013539 ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, ghi nhận chị Ph đã nộp xong án phí.

Án dân sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Ánh Nhung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- Chi cục THADS huyện Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.